

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 69/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Ngọc M, sinh năm 1955. Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ phải trả: Bà Nguyễn Thị Đ thống nhất phải trả cho bà Bùi Thị Ngọc M số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) về khoản nợ từ hợp đồng vay tài sản.

Thời gian và phương thức, số tiền trả nợ như sau:

- Ngày 15/9/2022 trả số tiền 500.000đ.
- Ngày 15/10/2022 trả số tiền 500.000đ.
- Ngày 15/11/2022 trả số tiền 500.000đ.
- Ngày 15/12/2022 trả số tiền 500.000đ.

Trong quá trình thực hiện cam kết trả nợ nếu bà Đ vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào về phương thức, số tiền và thời gian trả nợ mà không được sự đồng ý của bà Minh thì sẽ phải trả một lần số tiền còn nợ và chịu lãi chậm thi hành án trên số tiền chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận, bà Nguyễn Thị Đ sẽ chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS H. Sơn Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Kha**